TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày: 05/3/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Hùng Cường.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Đặng Thế Ứng
2. Ông Trần Văn Tám

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhàn, là cán bộ Tòa án nhân thị xã Cai Lậy.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trân Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo.

Nguyễn Tấn A, sinh năm 1991 tại Tiền Giang; CMND: 312090XXX; Nơi cư trú:ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giớ tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Tấn T; Mẹ: Nguyễn Thị Thu H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 42/2017/HSST ngày 06/12/2017. Chấp hành xong hình phạt 09/6/2018; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2018 đến nay. (Có mặt).

- *Người bị hại:* Huỳnh Văn T, sinh năm 1957. Nơi cư trú: ấp Q, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp L, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt).

2/ Đoàn Thị Mỹ H, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp L, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn A đã bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 09/06/2018 và chưa được xóa án tích.

Khoảng 22 giờ ngày 22/9/2018, sau khi Nguyễn Tấn A và Nguyễn Trọng Đ sử dụng ma túy đá tại nhà của Đ, Tấn A rủ Đ đi hái trộm mít bán lấy tiền tiêu xài thì Đ đồng ý. Đ biết ông Nguyễn Văn T đăng ký thường trú: ấp Q, xã K, thị xã C có vườn mít cách nhà Đ khoảng 500m tọa lạc ấp L, xã T, thị xã C nên Đ dẫn Tấn A đến vườn mít của ông T, Tấn A lấy theo 01 con dao Thái Lan trong nhà của Đ. Khi đến vườn, do mít cao nên Đ và Tấn A lấy 01 cây thang của anh Bùi Văn Đ (kế vườn ông T) để leo lên cắt trộm 04 trái mít, cả hai mang mít về nhà Đ cất giấu. Sáng ngày 23/9/2018, Tấn A và Đ kiểm tra thì có 01 trái sơ đen nên để lại. Tấn A điều khiển xe mô tô biển số 62F4-9625 chở Đ đem 03 trái mít đã cắt trộm cùng với 05 trái mít cả hai đã mua trước đó đến vựa mít của chị Đoàn Thị Mỹ H bán thì bị công an xã Long Khánh mời về làm việc.

Bản kết luận định giá tài sản số 129 ngày 05/10/2018 kết luận: 01 trái mít Thái siêu sớm loại 1 trọng lượng 15kg trị giá 765.000 đồng; 01 trái mít Thái siêu sớm loại 1 trọng lượng 14kg trị giá 717.000 đồng; 01 trái mít Thái siêu sớm bị sơ đen trọng lượng 12kg trị giá 24.000 đồng; 01 trái mít Thái siêu sớm bị sơ đen trọng lượng 10kg trị giá 20.000 đồng. Tổng tài sản trị giá 1.523.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 trái mít Thái siêu sớm trọng lượng 15kg, mít loại 1.
- 01 trái mít Thái siêu sớm, trọng lượng 14kg, mít loại 1.
- 01 trái mít Thái siêu sớm, trọng lượng 12kg, mít loại 1 bị sơ đen.
- 01 trái mít Thái siêu sớm, trọng lượng 10kg, bị sơ đen.
- 01 xe mô tô biển số 62F4-9625, màu sơn đỏ.
- 01 túi xách nhựa, màu xanh tím, kích thước (80x60x40)cm.
- 01 túi xách nhựa, màu xanh đỏ, kích thước (80x60x40)cm.
- 01 túi xách nhựa, màu xanh đỏ, kích thước (80x60x40)cm.
- 01 cây thang sắt bằng kim loại.

Riêng 05 trái mít Tấn A và Đ mua của người dân ở huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, là tài sản cá nhân nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy không thu giữ.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả 04 trái mít cho ông Huỳnh Văn T, trao trả cho anh Bùi Văn Đ 01 cây thang bằng kim loại.

Về trách nhiệm dân sự: ông Huỳnh Văn T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Tấn A phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 05 ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Nguyễn Tấn A tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội " Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo từ 12-18 tháng tù.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tấn A đã khai nhận hành vi phạm rội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể khoảng 22 giờ ngày 22/9/2018, Nguyễn Tấn A đã có hành vi trộm cắp của ông Huỳnh Văn T 04 trái mít trị giá 1.523.000đ. Do bị cáo đã có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Nay bị áo lại tiếp tục vi phạm nên có đủ cơ sở quy kết bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tuy tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nhưng tính chất mức độ của hành vi là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, thời gian gần đây tình trạng trộm cắp mít liên tiếp xảy ra trên địa bàn thị xã Cai Lậy, làm cho quần chúng nhân dân rất bức xúc và hoang mang lo sợ không yên tâm lao động sản xuất, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Bản thân bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt cũng về hành vi trộm cắp chưa bao lâu thì lại tiếp tục vi phạm chứng tỏ bị cáo không biết hối cải để hoàn lương và rất xem thường pháp luật. Nguyên nhân dẫn đến con đường phạm tội là do bản tính tham lam, lười lao động thích hưởng thụ mà không chịu bỏ ra công sức lao động chân chính.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ khi nghị án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải được xử lý thỏa đáng mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

-Đối với Nguyễn Trọng Đ có hành vi cùng với bị cáo trộm cắp tài sản của ông T nhưng do chưa đủ định lượng nên không cấu thành tội phạm. Riêng việc Đ và bị cáo mua và sử dụng ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với xe mô tô biển số 62F4-9625 và 03 túi xách là tài sản của Đ nhưng do hiện nay Đ không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra xử lý sau, xét thấy cũng phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án tài sản đã được thu hồi trao trả lại cho chủ sở hữu xong, ông T không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt giải quyết.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn A **01 (một) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 18/11/2018.

2/ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy đình về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tấn A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

MAI VĂN HÙNG CƯỜNG